TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KỲ ANH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

B án số: 05/2018/HNGĐ–ST
Ngày: 30 – 5 – 2018
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Tùng
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Sâm
Bà Lê Thị Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hoài Thanh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà: Không

Ngày 30 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 34/2018/TLST – HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2018 về ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐXXST–HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H
Sinh ngày: 22 – 3 – 1990; Địa chỉ: Thôn Đ, Xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.
Có mặt

Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến B
Sinh ngày: 29 – 10 – 1990; Địa chỉ: Thôn T, Xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.
Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo lời trình bày của nguyên đơn là chị Hoàng Thị H và bị đơn là anh Nguyễn Tiến B, đối chiếu với B sao giấy chứng nhận kết hôn giữa chị H và anh B, B sao sổ hộ khẩu gia đình của vợ chồng chị H - anh B, trích lục khai sinh của cháu Nguyễn Bảo A (đều do chị H giao nộp) thì vụ án có nội dung như sau:

Chị H đăng ký kết hôn với anh B tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh vào ngày 23 – 12 – 2013. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận với nhau đến khoảng tháng 10 năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn và chị H bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống từ đó đến nay. Từ ngày xảy ra mâu thuẫn, chính quyền địa phương, gia đình hai bên đã hòa giải nhưng chị H nhất quyết không trở về đoàn tụ chung sống.

Quá trình chung sống, vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Bảo A, sinh ngày 26 – 9 – 2014. Sau khi chị H bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống, cháu Anh tiếp tục ở với anh B. Hiện tại chị H không có việc làm và đang làm thủ tục đi xuất khẩu lao động sang Hàn Quốc, không có điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Còn anh B làm nghề đánh cá thu nhập ổn định khoảng 7.000.000đ/tháng, đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Chị H yêu cầu được ly hôn vì không còn tình cảm, không thể tiếp tục chung sống với anh B, nguyên nhân do dịp tháng 10 năm 2017 anh B tH uống rượu say về nhà gây sự đánh đập, xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm chị H. Còn anh B không đồng ý ly hôn, mong muốn chị H tha thứ cho anh và trở về đoàn tụ vì anh chỉ vài lần cãi vả, đánh vợ chưa gây ra hậu quả gì và anh đã xin lỗi chị H cũng như gia đình chị H.

Về con chung: Trong đơn khởi kiện và trong B tự khai chị H có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, nhưng tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và tại phiên tòa, chị H và anh B thỏa thuận trong trường hợp vợ chồng ly hôn thì giao con chung cho anh B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và chị H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho anh B.

Hai vợ chồng không yêu cầu Tòa án phân chia tài sản khi ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tình cảm: Yêu cầu ly hôn của chị H đã được chính quyền địa phương, gia đình hai bên và Tòa án hòa giải nhằm mục đích đoàn tụ nhưng không thành, chị H kiên quyết không trở về chung sống cùng anh B. Nguyên nhân do anh B đã có hành vi bạo lực gia đình, xúc phạm nhân phẩm chị H làm cho chị H hết tình cảm, không thể tha thứ cho anh B. Hôn nhân vợ chồng chị H – anh B do đó đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Khoản 1 điều 56 luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H.

[2]. Về con: Sự thỏa thuận giữa chị H và anh B về việc giao con chung cho anh B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là tự nguyện, không vi

phạm điều cấm của pháp luật, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh cụ thể và khả năng trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của mỗi bên, đảm bảo được quyền lợi của con. Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận này. Chị H có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cấm, cản trở. Anh B không yêu cầu chị H phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con, nên miễn xét.

[3]. Về tài sản: Chị H và anh B không yêu cầu Tòa án phân chia, miễn xét.

[4]. Về án phí: Chị H là nguyên đơn yêu cầu ly hôn, cho nên phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo, nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

[5]. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự, chị H và anh B, có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu của chị Hoàng Thị H về việc ly hôn anh Nguyễn Tiến B.

- Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Tiến Bvề việc giao con chung Nguyễn Bảo A, sinh ngày 26 – 9 – 2014 cho anh Nguyễn Tiến Btrực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Hoàng Thị H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Tiến B.

Chị Hoàng Thị H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được phép ngăn cấm, cản trở.

- Buộc chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án

phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005213 ngày 16 – 3 – 2018. Tiền án phí chị Hoàng Thị H đã nộp đủ.

Chị Hoàng Thị H, anh Nguyễn Tiến B được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Nguyên đơn (Chị H);
- Bị đơn (Anh B);
- VKS huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh (2 B);
- Chi cục THADS huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã K, tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Ngọc Tùng